

Hiếu

孝

Gehasita-dhamma - Putra-dharma

Filiety

(2024)

Nội dung

1. Tổng quan về hiếu .

- 1.1. Hiếu về mặt ngôn ngữ học.
- 1.2. Hiếu về mặt tình cảm học.
- 1.3. Hiếu theo cách nhìn của phương Tây.
- 1.4. Hiếu theo cách nhìn của phương Đông.

2. Quan điểm xã hội học về hiếu.

- 2.1. Giáo dục có hiếu cho trẻ nhỏ.
- 2.2. Hình phạt bất hiếu cho người lớn.
 - 1) Bộ Luật Hồng Đức
 - 2) Bộ Luật Gia Long
 - 3) Bộ Luật Hôn Nhân và Gia Đình
- 2.3. Hình ảnh hiếu ngày nay.
 - 1) Ở phương Tây.
 - 2) Ở phương Đông.

3. Quan điểm của Nho giáo về hiếu.

3.1. Hiếu theo học thuyết Chính Danh :

- 1) Kinh Thi: Cha mẹ với 9 công lao lớn (= 9 cù lao 劬勞).
- 2) Kinh Hiếu của Khổng Tử: “Hiếu là gốc của Đức, do giáo dục mà sinh ra”
- 3) Phân loại hiếu của Tăng Tử: (Đại hiếu – Trung hiếu – Hạ hiếu)
- 3) 5 điều bất hiếu của Mạnh tử.

3.2. Tích cực và tiêu cực về hiếu của Nho giáo :

- 1) Nhị Thập Tứ Hiếu.
- 2) Tác phẩm “Hiếu đời”.
- 3) Hiếu của Nho giáo tại Việt Nam.

4. Quan điểm của Kitô giáo về hiếu.

4.1. Khái niệm về Thần học.

4.2. Hiếu theo học thuyết Thần học Kinh Viện (E: Scholastic Theology).

(Thượng Phụ – Trung Phụ – Hạ Phụ)

4.3. Hiếu theo học thuyết Thần học Đa Nguyên (E: Theological Pluralism).

5. Quan điểm của Phật giáo về hiếu.

5.1. Hiếu theo học thuyết Duyên khởi.

(Hiếu xuyên suốt tục đế và chân đế).

- 1) Cha mẹ với 10 công lao lớn (= 10 ân đức 恩德).
- 2) Bất hiếu.
- 3) Báo hiếu (= có hiếu).
 1. Tài thí (財施; P: Āmisadāna; S: Āmiṣadāna; E: Gift of material things)
 2. Pháp thí (法施; P: Dhamma-desanā; S: Dharma-deśanā; E: Offering ...)
- 4) Phước vô lượng (無量福)
- 5) Pháp vô thượng (無上法): (Con đường dẫn tới chứng ngộ lẽ thật).

5.2. Lễ Vu lan và Lễ Xá tội.

- 1) Lễ Vu lan báo hiếu: Ở miền Nam và miền Trung.
- 2) Lễ Xá tội vong nhân: Ở miền Bắc

Bài đọc thêm

1. Một số ý tưởng, ca dao, tục ngữ về Hiếu.
2. Giáo dục con trẻ phải bắt đầu từ chữ Hiếu.

NBS : Minh Tâm (01/2011; 8/2014; 8/2017; 8/2024).



1. Tổng quan về hiếu.

Hiếu (孝) hay Hiếu đạo (孝道) là từ gốc Hán (E: Filiality, Filial duty – *đạo làm con, đạo hiếu* // Filial piety – *lòng hiếu thảo của con đối với cha mẹ*) thuộc về bộ tử 子, là một vấn đề tình cảm mang tính đạo đức xã hội, mà từ xưa đến nay không ngừng được con người quan tâm, tìm kiếm biện pháp để giải quyết thỏa đáng.

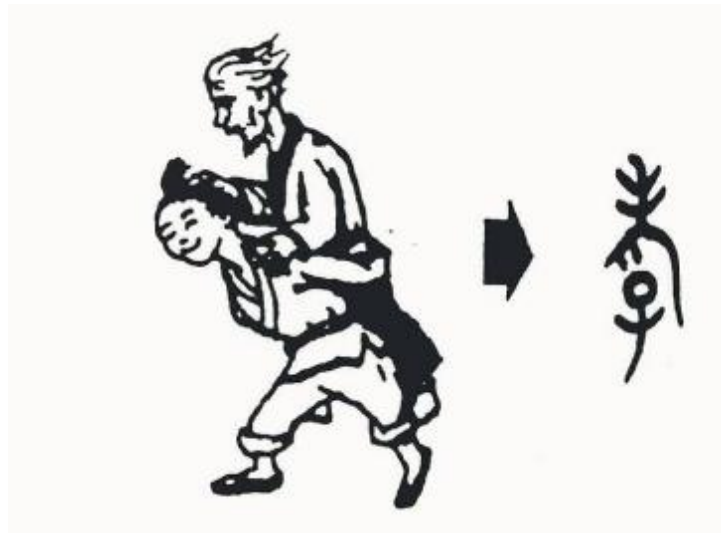


[Filial piety - Wikipedia](#)

[Hiếu thảo - Wikipedia tiếng Việt](#)

[Tranh trong Hiếu Kinh kể về đạo thờ phụng cha mẹ vào thời Tống]

1.1. Hiếu về mặt ngôn ngữ học :



- Chữ Hán của Trung Quốc được phát triển qua các thời kỳ sau : Chữ Giáp Cốt (1600 -:- 1020) tCN, chữ Kim (1020 -:- 256) tCN thời nhà Chu, chữ Triện, chữ Lệ (403-:- 206) tCN thuộc thời Chiến Quốc và nhà Tần (sau Khổng Tử), chữ Khải,

chữ Thư (206 tCN -:- 200 CN) thời nhà Hán. Hiếu là khái niệm từ xa xưa – trước nhà Hán – không rõ được mô tả bằng loại chữ nào, nhưng nay thì được viết như là một dạng chữ ghép.

- Về mặt từ nguyên học (E: etymology), căn cứ vào lục thư là sáu cách viết chữ Hán, đã có 3 cách giải thích chữ Hiếu (孝 - hiếu thảo, hiếu đễ) từ sự tích hợp của nó như sau :

+ Chữ lão 老 (già cả) bỏ bớt nét và chữ tử 子 (con) bên dưới.

+ Chữ khảo 考 (cha) bỏ bớt nét và chữ tử 子(con) bên dưới, gạch ở giữa tượng trưng cho cây gậy và được hiểu là con chăm sóc cho cha mẹ.

+ Chữ thổ 土 (chỗ, nơi) với nét sỏ xiên từ phải sang trái tượng trưng cho cây roi và chữ tử 子 (con) bên dưới, được hiểu là con vâng lời cha mẹ.

Theo đó, chữ hiếu có hình tượng người con cõng cha mẹ trên lưng; suy rộng ra đó là đạo nghĩa của con cháu đối với cha mẹ, lấy phụng dưỡng cha mẹ làm đầu...

- Ngoài ra, theo học giả Thiệu Chử thì chữ hiếu còn có thêm nghĩa là :

+ Con thờ cha mẹ,

+ Tang phục (đề tang) chỉ cho đặc điểm trong nội dung về hiếu của Nho giáo.

Do đó, bước đầu có thể nhận thức rằng hiếu là một dạng tình cảm thể hiện qua sự tôn trọng chân thật, sự cư xử phải lẽ trước sau của người nhỏ bên dưới ví như con cháu đối với người lớn bên trên là cha mẹ, ông bà. Chữ hiếu được xem là nền tảng của đạo đức: “Trong trăm hạnh của con người, hạnh hiếu đứng đầu * *Nhân sinh bách hạnh hiếu vi tiên* * 人生百幸孝為先”,.

1.2. Hiếu về mặt tình cảm học :

- Tình cảm cha mẹ-con cái thường được định danh như sau :

+ Ứng xử của cha mẹ đối với con cái tốt gọi là có *nhân*, ngược lại không tốt gọi là *bất nhân*. Chiều ứng xử không tốt được xem như một ít ngoại lệ.

+ Ứng xử của con cái đối với cha mẹ tốt gọi là có *hiếu*, ngược lại không tốt gọi là *bất hiếu*. Chiều ứng xử không tốt xưa cũng như nay, thường xảy ra và là nỗi bức xúc của xã hội.

- Tình cảm cha mẹ-con cái hình thành từ lúc mới có mang và thường gắn bó mãi cho đến lúc các đối tượng đều qua đời, nó bao gồm các mặt của đời sống vật chất và tinh thần. Tình cảm này theo thực nghĩa là không phụ thuộc vào hoàn cảnh sống và điều kiện sống mà là do ý thức đạo đức trong từng giai đoạn sống của con người (lúc nhỏ hay lúc lớn), nó thật là một nét đẹp rất tự nhiên và đặc biệt nơi con người trong mọi thời đại.

- Tình cảm cha mẹ-con cái có một bề dày về mặt không-thời gian, khá tin cậy và an toàn, vượt hẳn các loại tình cảm khác, có thể được thấy như sau :

Tình cảm cha mẹ-con cái > Tình cảm vợ chồng > Tình cảm bạn bè

Do đó, có thể thấy rằng tình cảm cha mẹ-con cái đóng một vai trò quan trọng trong đời sống con người mà chúng ta cần vun đắp, đặc biệt là chiều ứng xử hiếu cần được phát triển tốt nhằm tạo sự ổn định cho xã hội.

1.3. Hiếu theo cách nhìn của phương Tây :



- Ngày của Mẹ được biết lần đầu tiên ở Ai Cập cổ đại. Người Ai Cập kỷ niệm nữ thần Isis hàng năm với một ngày nghỉ đặc biệt. Người ta tin rằng Isis là mẹ của những hoàng đế Ai Cập cổ, những nhà lãnh đạo của người Ai Cập. Sau đó, dân chúng ở thời kỳ Hy Lạp và La Mã cũng kỷ niệm một ngày tương tự. Lễ hội tri ân được tổ chức thường niên vào mùa xuân, người Hy Lạp dùng ngày này để cúng hiến cho các nữ thần, đặc biệt là vị thần Rhea – Mẹ của nhiều vị thần trong thần thoại Hy Lạp.

- Trong luật La Mã cổ đại ở thế kỷ thứ 6 tCN, ngoài việc cho phép người cha có quyền bán con, người con còn phải tỏ lòng kính trọng người mẹ gọi là Matralia. Từ năm 204 tCN, việc kính trọng này còn được nhấn mạnh bằng lễ hội Nữ Thần Mẹ Cybele là mẹ của các vị thần (kể cả Zeus là vua các thần) được tổ chức từ ngày 15 -:- 18 tháng 3 hàng năm. Lễ hội này chấm dứt và được Kitô hóa bằng lễ hội Mẹ Maria (mẹ của Chúa Jesus) bởi hoàng đế La Mã Constantinus mà ngày nay là lễ hội Đức Mẹ Hòn Xác Vê Trời (trước đây gọi là lễ Mông Triệu) vào ngày 15/8 hàng năm và đại diện luôn “Ngày Của Mẹ” (Mother’s Day) ở thế gian tại Bỉ, Costa Rica...

- Cũng có tài liệu khẳng định rằng, gốc lịch sử “Ngày Của Mẹ” được tìm thấy ở Anh Quốc vào khoảng năm 1600 (do Tin Lành giáo bất đồng quan điểm với Thiên Chúa giáo La Mã, không thừa nhận vai trò của Mẹ Maria). Ngày này được tổ chức

hàng năm, trước lễ Phục Sinh 40 ngày để tri ân các bà mẹ. Vào ngày của mẹ, người ta thường mang hoa, bánh nhân trái cây đến tặng và tri ân các bà mẹ của mình. Tuy nhiên, phong tục này bị quên lãng vào thế kỷ thứ 19.

- Tại Mỹ giá trị tôn kính cha mẹ đã được xã hội hóa bằng “Ngày Của Mẹ” (Mother’s Day) từ ngày 8/5/1914, bởi quyết định ký của Tổng thống Mỹ Woodrow Wilson, đã ấn định ngày Chủ nhật thứ hai của tháng Năm hàng năm là Ngày của Mẹ. Vào năm 1972 Tổng thống Richard Nixon đã ký thành luật, từ đó ở Mỹ hàng năm lại có riêng ngày tôn vinh người cha là “Ngày Của Cha” (Father’s Day) vào Chủ nhật thứ ba của tháng Sáu.

- Ý niệm về sự tôn kính cha mẹ ngày nay rất được cả thế giới quan tâm, cụ thể qua những quy định ngày lễ cha, lễ mẹ mỗi năm được hầu hết các quốc gia tổ chức – tùy mỗi nước, vào những ngày khác nhau.

Xem thêm:

- [Ngày của Mẹ – Wikipedia tiếng Việt](#)
- [Mother's Day - Wikipedia, the free encyclopedia](#)
- [Mother's Day \(United States\) - Wikipedia, the free ...](#)
- [Father's Day - Wikipedia](#)
- [Ngày của cha – Wikipedia tiếng Việt](#)
- [Fathers' Day in United States - Time and Date](#)

1.4. Hiếu theo cách nhìn của phương Đông :



Đàn voi giúp Thuấn công việc tổng trọt.

Nhi Thập Tứ Hiếu (01 - 24) - Ngu Thuấn VIDEO

- **Vua Nghiêu** (2337 :- 2258) tCN, trị vì (2333 :- 2234) tCN, nổi tiếng nhân từ và tài đức, không vì lợi ích riêng tư dòng họ với việc truyền ngôi cho con, mà lại truyền ngôi cho **Thuấn**, trị vì (2233 :- 2184) tCN, là một hiền giả tài cao, đức trọng, nổi tiếng là hiếu thuận với cha ruột và mẹ kế, dù họ đối xử không tốt với ông. Mạnh Tử có viết : *“Thuấn là người đại hiếu, suốt đời yêu mến cha mẹ. Thời thịnh trị, thái bình của Nghiêu-Thuấn được ca ngợi muôn đời, phải chăng chính vì những con người chí hiếu ấy”*.



Bánh dày và Bánh chưng của Lang Liêu.

- **Lang Liêu** là một trong nhiều người con của vua Hùng thứ 6, thời kỳ Hùng Chiêu Vương (1631 :- 1431) tCN, đã sáng tạo ra bánh dày-bánh chưng có hình tròn-vuông tượng trưng cho trời-đất dâng cúng tổ tiên, bày tỏ lòng tôn kính công ơn to lớn của cha mẹ, ông bà như trời cao đất rộng. Tuy phẩm vật đơn sơ nhưng với ý nghĩa của một tấm lòng hết sức cao cả, ông đã vượt qua các người con khác với lễ vật quý giá hơn và được truyền ngôi là vua Hùng thứ 7.



Đức Phật làm lễ Trà Tỳ cho vua cha Tịnh Phạn và giảng Vi Diệu pháp cho mẫu hậu Ma Da.

- **Đức Phật Thích Ca** (634 -:- 554) tCN, đã cụ thể hóa hiểu qua học thuyết Duyên khởi trong hệ thống kinh điển Nam tông và hệ thống kinh điển Bắc tông. Đặc biệt là kinh Vu Lan, mà hình ảnh của kinh này là gương hiếu thảo của thánh giả Mục Kiền Liên và sự kiện an cư kiết hạ-tự tứ của tăng đoàn, về sau đã biến thành lễ hội Mùa Vu Lan Báo Hiếu kéo dài trong suốt tháng 7 âm lịch hàng năm.



Mẫn Tử Khiên và cha.

[Nhi Thập Tứ Hiếu - 04 Mẫn Tử Khiên](#) VIDEO

- **Đức Khổng Tử** (551 -:- 479) tCN, đã cụ thể hóa hiểu qua học thuyết Chính Danh và kinh Hiếu. Về sau những người kế tục đã có những kiến giải riêng về hiếu, nên có thể gọi chung tất cả là quan điểm hiếu theo Nho giáo. Quan điểm này đã có nhiều ảnh hưởng lớn và lâu dài trong các triều đại phong kiến với những cực đoan mà ngày nay tất phải đổi thay.



Đức Jesus hiếu thảo trong việc làm vinh danh Cha trên Trời.

- **Đức Chúa Jesus** (0 -:- 33) CN, đã không giảng giải nhiều về hiếu. Có lẽ do thời gian truyền giảng khá ít, chỉ khoảng 3 năm, và thường chú trọng tới tính thần bí, nên về sau nhiều người đã cố gắng cụ thể hóa hiếu theo cái nhìn hướng Thần (lấy Chúa làm trọng tâm cho ý tưởng về *hiếu*). Do đó, có thể nói rằng hiếu của người theo đạo Chúa là những gì được học thuyết Thần học chi phối là chính, còn việc lý giải và thể hiện hiếu theo một hình ảnh nào khác chỉ là những phương tiện tạm cho việc truyền giáo.

Xem thêm:

- [Hiếu thảo – Wikipedia tiếng Việt](#)
- [Filial piety - Wikipedia, the free encyclopedia](#)

VIDEO

- [Lòng mẹ \(tân cổ\) - Hương Lan](#)
- [Lòng Mẹ - Sáo Trúc thaptoan87](#)
- [HUYỀN THOẠI MẸ - TRƯƠNG NHÃ THY](#)
- [Huyền Thoại Mẹ - Sáo trúc Thaptoan87](#)
- [Ca dao Mẹ \(A mother's lament / Nennenboya\) - Khánh Ly](#)



2. Quan điểm Xã Hội học về hiếu : (E: *filiety*: đạo làm con; *filial duty*: bổn phận làm con; *filial piety*: hiếu thảo)



Đất nước nào cũng muốn cho xã hội được ổn định và phát triển, mà xã hội là tổ hợp các thành tố gia đình, do đó việc ổn định và phát triển gia đình cũng chính là cho xã hội. Sự kiện này thể hiện qua sự gắn bó bền vững giữa các thành viên trong gia đình, là tình cảm cha mẹ-con cái hay tình cảm cha mẹ, ông bà và con cháu được tốt đẹp.

Thông thường trong loại tình cảm này, yếu tố hiếu rất là bấp bênh vì người trẻ không được chỉ dạy nhiều về *thuật xử thế* (tức *đạo đức*), và lại dễ bị lây nhiễm những tư tưởng chấp ngã tự cao nặng nề, khiến cho loại tình cảm này ngày càng có chiều hướng suy sụp xấu đi.

Đứng trước vấn nạn này, tuy chưa có biện pháp hoàn hảo nào nhưng xã hội cũng có những giải pháp, những đề nghị tạm thời – mà ít nhiều vẫn có sự ảnh hưởng của tôn giáo và triết học, đó là qua những thực tiễn, thực hiện giáo dục *có hiếu* cho trẻ nhỏ và hình phạt *bất hiếu* cho người lớn:

– Khi còn nhỏ, trẻ có hiếu biết biểu hiện qua việc cố gắng học hành và làm nhiều việc có ích thì cha mẹ an lòng. Ngược lại, cha mẹ phải buồn phiền, lo lắng, hổ thẹn.

– Khi lớn lên, người có hiếu biểu hiện qua việc biết chăm sóc cha mẹ và dễ là người công dân tốt, là người chủ gia đình có trách nhiệm. Ngược lại, dễ là kẻ bất hảo đối với mọi người.

VIDEO

- [Lời Mẹ Ru](#)
- [Bong Hong Cai Ao](#)
- [Paris by night - Chu De Me](#)
- [Bông Hồng Cài Áo – TT Thuân](#)

2.1. Giáo dục có hiếu cho trẻ nhỏ :



**Uốn cây từ thuở còn non
Dạy con từ thuở con còn thơ ngây**

1. Dạy trẻ nhận thức: Giúp trẻ thấm thấu được ân sinh thành, dưỡng dục qua các thể loại văn học dân gian như vè, ca dao, đồng dao, tục ngữ..., qua các truyện kể về những tấm gương sáng hiếu thảo của con cháu đối với cha mẹ, ông bà.

2. Dạy trẻ hành động: Giúp trẻ ngay từ lúc 1-:2 tuổi biết vâng lời, lễ phép tuân theo một số khuôn phép giới hạn trong gia đình như đi, về, giao tiếp..., các phép lịch sự cần thiết trong xã hội. Không được nuông chiều con, vì nuông chiều con là thể hiện tình cảm mù quáng, không đúng cách.

A.V. Macarenco – nhà giáo dục nổi tiếng người Nga, đã nhận định : *“Món quà nguy hiểm nhất mà cha mẹ dành cho con cái, đó là tình thương yêu mù quáng.”*

3. Dạy trẻ bằng thân giáo: Đó là dạy trẻ bằng chính gương sáng của cha mẹ. Bất cứ hành động nào của người lớn trước mặt con cái đều gây ấn tượng sâu sắc, bền chặt và chỉ dạy cho chúng về cách đối xử với mọi người.

– Cha mẹ cần làm gương cho con cái bằng cách đối xử kính trọng và chăm sóc ông bà của chúng.

– Cha mẹ luôn là người thầy đầu tiên của con cái, là người xây dựng sự giao tiếp tốt bằng cách thường xuyên trao đổi, lắng nghe, tâm sự với con cái một cách vui vẻ, hòa nhã.

– Cha mẹ nên hạn chế hay tránh việc la hét, chửi rủa, đánh đập vì dễ gây ra hố ngăn cách giữa cha mẹ và con cái.

– Cha mẹ biết khen ngợi, động viên cũng như biết phê bình, nhắc nhở con cái đúng chỗ, đúng lúc.

2.2. Hình phạt bất hiếu cho người lớn :



**Dẫu cha mẹ chẳng hiếu đi nữa
Cũng phải lo bào chữa cho tròn
Cạn lời can gián là con
Chẳng nên ngỗ nghịch, ý khôn không màng.**

*

**Anh đôi xử với cha mẹ anh như thế nào,
Thì con cái của anh sẽ đôi xử với anh như thế ấy.**

1) Bộ Luật Hồng Đức: Đây là bộ luật được xây dựng từ thời Lê Thái Tổ (1428), Lê Thái Tôn (1434), Lê Nhân Tôn (1442) và hoàn tất vào thời Lê Thánh Tôn (1460 -:- 1497), chịu ảnh hưởng của Nho giáo, với phương châm : “*Pháp trị chỉ khiến người ta sợ mà không dám làm điều ác, còn đức trị thì người ta xúc động trong lòng và tự nguyện làm. Không nên sợ pháp luật, mà là sợ lương tâm cắn rứt đến chết dần chết mòn*” (Luận Ngữ), có qui định theo Khoản 7 Điều 2 : Bất hiếu là một trong 10 trọng tội (thập ác) – không được chuộc tội, không được hưởng đặc xá hay ân xá – gồm các hành động sau:

+ Không chăm sóc và nuôi dưỡng chu đáo, không vâng lời và chửi mắng cha mẹ hay cha mẹ chồng.

+ Tự ý bỏ nhà, tự ý phân chia tài sản.

+ Khai man ngày mất của cha mẹ, vui chơi không mang đồ tang, kết hôn trong thời kỳ có tang.

Hình phạt: *đồ hình* (đày đọa cực khổ), *khao đình* (dâng công chiến trường)... Trước khi đi đày, người nam bị đánh dần mất 80 trượng để răn đe thói hư bất hiếu.

2) Bộ Luật Gia Long ở thế kỷ 19 cũng qui định tương tự Bộ Luật Hồng Đức.

3) Bộ Luật Hôn Nhân và Gia Đình năm 2000 có qui định như sau :

+ Con có bổn phận kính trọng, lắng nghe lời khuyên đúng đắn của cha mẹ (đ.35).

+ Con có nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ, nhất là lúc cha mẹ ốm đau, già yếu, tàn tật. Trong trường hợp gia đình có nhiều con thì các con phải cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ (đ.36).

+ Nghiêm cấm con có hành vi ngược đãi, hành hạ, xúc phạm danh dự, xúc phạm nhân phẩm cha mẹ-ông bà.

Tùy theo tính chất và mức độ vi phạm các quy định trên mà bị xử phạt hành chính (200.000 -:- 500.000) đồng và giáo dục (nhắc nhở, khuyên bảo) hay truy cứu trách nhiệm hình sự. Điều 104 Bộ Luật Hình Sự năm 1999 có ghi: Người nào cố ý gây thương tích hay tổn hại sức khỏe mà tỉ lệ thương tật từ 11% -:- 30% hoặc dưới 11% đối với cha mẹ, ông bà, thầy cô của mình thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm.

2.3. Hình ảnh hiếu ngày nay :



* **Nuôi con mới biết được công ơn cha mẹ.**

(Dưỡng tử phương tri phụ mẫu ân)

* **Không hiếu kính vô điều kiện đối với cha mẹ thì không thể có tình thương thật sự đối với người khác.**

Xã hội ngày nay Đông cũng như Tây ngày càng đề cao đời sống cá nhân, nên có xu hướng xem nhẹ tình cảm cha mẹ-con cái, đặc biệt là hiếu.

1) Ở phương Tây :

+ Các ngày Mother's Day và Father's Day là những hình ảnh đặc trưng nhắc nhở về hiếu. Trong những ngày này, người con thường mua thiệp in sẵn và ghi vào đó "Happy Mother's Day" hay "Happy Father's Day", đồng thời mời cha mẹ dự tiệc đãi là đủ.

+ Các ngày bình thường, khi có dịp gặp nhau cha mẹ-con cái ôm hôn và thốt lên "I love you - I love you Mom, Dad" là đạt biểu hiện sự hiếu kính cha mẹ.

Phương Tây ngày nay rất quan tâm phát triển an sinh xã hội, thường khi cha mẹ già yếu mà thiếu điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, trị bệnh ... thì được con cái giao cho nhà dưỡng lão (E: nursing home).

2) Ở phương Đông: Ngày càng du nhập khuôn mẫu của phương Tây, đôi khi nhận thức cực đoan quá trớn mà tệ hại trở thành bất hiếu.

Phương Đông ngày nay, tuy không còn những áp đặt mang tính lễ nghi hình thức thái quá, nhưng hãy còn xem nặng giá trị chăm sóc vật chất và lắng nghe cha mẹ, làm chuẩn mực cho lòng hiếu thảo.



Gánh cha mẹ đi bộ 216 cây số

Ảnh: Hindustan Times

Xem thêm:

- [Đạo hiếu - Nhip cầu tâm giao](#)

VIDEO

- [Me Tôi - Hà Phương](#)
- [Liên khúc nhạc về cha](#)
- [Liên khúc nhạc về mẹ phần 1](#)
- [Liên khúc nhạc về mẹ phần 2](#)
- [Thay lời muốn nói - tháng 8 năm 2012 – Mẹ ơi](#)
- [Thay lời muốn nói - tháng 3 năm 2009 - Ru cho mẹ và em](#)



3. Quan điểm của Nho giáo về hiếu :



Khổng Tử (551 -:- 479) tCN

3.1. Hiếu theo học thuyết Chính Danh:

1) Kinh Thi:

Theo kinh Thi do Khổng Tử san định (kinh Thi có trước ông), trong bài thơ "Liệu Nga", ở thiên Cốc Phong Chi Thập, Tiểu Nhã, cha mẹ là người tạo dựng và có 9 công lao lớn (= **9 cù lao** 劬劳) đối với con cái :

- | | |
|---|--------------------------------------|
| 1. Sinh 生: sinh nở, | 2. Cúc 鞠: chăm sóc, |
| 3. Súc 蓄: nuôi dưỡng (bú, ăn), | 4. Dục 育: tập tành, dạy dỗ, |
| 5. Phủ 撫: nâng niu, vỗ về, | 6. Cố 顧: trông nom, |
| 7. Phục 服: tùy tính mà dạy cho quy thuận, tòng theo, | |
| 8. Phúc 腹: đùm bọc, che chở, | 9. Trường 長: lo cho lớn khôn. |

2) Kinh Hiếu của Khổng Tử (551 -:- 479) tCN:

Khổng Tử, vị sáng lập Nho giáo và được xem là tác giả của kinh Hiếu, trình bày quan điểm cơ bản về hiếu như sau :

1/. Đặc điểm : “Hiếu là gốc của Đức, do giáo dục mà sinh ra”. Theo Nho giáo, Đức (điều tốt, điều cao thượng) là Ngũ thường. Đó là 5 điều *Nhân, Nghĩa, Lễ Trí, Tín*, trong đó *Nhân* 仁 là có tình thương đối với mọi người, là tinh hoa đại diện.

2/. Nhận thức và hành động :

- **Đối với bản thân :**

+ Thân thể gồm hình hài, tóc tai, da thịt là của cha mẹ sinh ra không được gây hư hại.

+ Lập thân hành đạo để lại tiếng thơm cho đời (công danh)

- **Đối với gia đình, xã hội :**

+ Phụng dưỡng cha mẹ làm đầu, kể đến thờ vua, sau rốt là lập thân.

+ Thương cha mẹ mình và không được làm ác với cha mẹ người. Trọn niềm thương kính cha mẹ thì cái Đức mới trải rộng ra, dạy dỗ được trăm họ.



[Tăng Tử \(= Tăng Sâm\) – Wikipedia](#)

3) Phân loại hiếu của Tăng Tử (505 -:- 435) tCN :

Tăng Tử là vị đệ tử xuất sắc của Khổng Tử, phát triển tư tưởng hiếu, ông là một trong Nhị Thập Tứ Hiếu với truyền thuyết mẹ ông khi cắn ngón tay thì ông động lòng. Ông có ý tưởng về phân cấp 3 loại có hiếu như sau :

1. *Đại hiếu*: Công thành danh toại (tôn vinh thân).

2. *Trung hiếu*: Nổi dãi tông đường (có con mà cụ thể là con trai để khỏi làm nhục cha mẹ).

3. *Hạ hiếu*: Phụng dưỡng cha mẹ.



[Mạnh Tử – Wikipedia](#)

4) **Bất hiếu.**

Mạnh Tử (372 :- 298) tCN là triết gia của Nho giáo, ông đã có ý tưởng lý giải về con người như sau : “ *Bẩm sinh, trẻ thơ ngay từ lúc nhỏ đã biết thương yêu cha mẹ , lớn lên thì biết kính trọng đàn anh của mình. Sự thương đó gọi là Nhân, kính trọng kia là Nghĩa* ”. Suy cho cùng thì Hiếu là gốc của Nhân, là nền tảng ban đầu tu thân của người quân tử. Ông đã đưa ra 5 điều được xem là bất hiếu như sau :

1. Lười nhác chẳng đoái hoài gì đến cha mẹ.
2. Đam mê cờ bạc rượu chè mà quên phụng dưỡng cha mẹ.
3. Chỉ biết vợ con mà chẳng biết đến cha mẹ.
4. Thích đàn hát, gái đẹp mà làm nhục cha mẹ.
5. Thích gây gổ, phạm hình pháp làm ưu phiền cha mẹ.

3.2. Tích cực và tiêu cực về hiếu của Nho giáo : Bảng thang giá trị về hiếu của Nho giáo tuy đã có góp phần vào việc ổn định xã hội thời phong kiến, nhưng ngày càng cho thấy nó đã không ít gây ra trở ngại về mặt nhận thức cũng như đời sống hiện nay của xã hội.



1) Tác phẩm Nhị Thập Tứ Hiếu (E: The Twenty-four Filial Exemplars):

Đây là tác phẩm văn học của Trung Hoa, do Quách Cư Nghiệp (1277 -:- 1367) thời nhà Nguyên biên soạn sau khi cha mất, gồm 24 gương hiếu từ thời vua Thuần cho đến thời ông và tất cả đều là người nam. Tác phẩm được Lý Văn Phục (1785 -:- 1849) - một vị quan thời Nguyễn - diễn ra quốc văn theo thể song thất lục bát. Tuy nội dung của tác phẩm ngợi ca lòng hiếu thảo đáng trân trọng, nhưng nơi đây đã đưa ra nhiều hình ảnh thái quá về hình thức cũng như những bi kịch tẻ hại đáp ứng cho sự hiếu một cách thiếu trí tuệ, thiếu tính khả thi trong xã hội ngày nay.

Hơn nữa, bản thân tác giả Quách Cư Nghiệp là một người thực hành hiếu theo Nho giáo một cách hết sức cực đoan, ông đã chôn sống đứa con để trọn hiếu với mẹ mình (đưa cháu hỏn ăn với bà nội). Ông còn bảo rằng “*Không có đứa này thì sinh đứa khác, còn mẹ thì chỉ có một thôi*”.



Nguyên Thủ tướng Trung Quốc Chu Dung Cơ.

Nguồn: wikipedia.org.

2) Tác phẩm “Hiếu Đòi” : Đây là bài viết của nguyên thủ tướng Trung Hoa là ông Chu Dung Cơ (1928 -:-...) - hậu duệ của nhà Minh - nói về tình trạng hiếu hiện nay tại bản quốc.

“ Cha mẹ yêu con là vô hạn, con yêu cha mẹ là có hạn. Con ốm cha mẹ buồn lo, cha mẹ ốm con nhìn một chút và hỏi vài câu là thấy đủ. Con tiêu tiền cha mẹ thoải mái, cha mẹ tiêu tiền con chẳng để. Nhà cha mẹ là nhà con, nhà của con không phải là nhà cha mẹ. Khác nhau là thế, người hiếu đòi coi việc lo cho con là nghĩa vụ, là niềm vui không mong báo đáp. Chờ báo đáp là tự làm khổ mình”.

Lưu ý: Có nhiều nghi ngờ về Chu Dung Cơ là tác giả bài viết này, xin xem [Liều có phải đây là bài của Thủ tướng Trung Quốc Chu Dung Cơ](#)



- [Chờ mẹ trên xe kéo đi khắp Trung Quốc](#)
- [Con gái 62 tuổi kéo xe đưa mẹ 91 tuổi xuyên TQ](#)

3) Hiếu của Nho giáo tại Việt Nam : Tuy sự ảnh hưởng của Nho giáo vào thời kỳ phong kiến của Việt Nam rất lớn, nhưng người Việt không quá cực đoan mù quáng về hiếu, nhất là đối với lợi ích lớn của đại cuộc, điển hình trong 2 trường hợp sau :



+ **Trần Hưng Đạo** (1232 -:- 1300) – thời nhà Trần – đã không hiện thực việc báo thù theo lời dặn của cha là Trần Liễu, mà giữ hòa khí với Trần Quang Khải đánh thắng giặc Nguyên Mông, báo hiếu cho xã tắc. Ông là em ruột của Tuệ Trung Thượng Sĩ Trần Tung, cả hai anh em đã cùng 3 lần đánh Nguyên Mông năm 1258, 1285 và 1288.



NGUYỄN TRÃI (1380-1442)
ANH HÙNG DÂN TỘC - DANH NHÂN VĂN HOÁ THẾ GIỚI

+ **Nguyễn Trãi** (1380 -:- 1442) – thời nhà Lê – con của Nguyễn Phi Khanh là quan Hàn Lâm Học Sĩ thời nhà Hồ, bị Trương Phụ của giặc Minh bắt vào năm 1407. Nguyễn Trãi đã **hiện thực** lời dặn của cha “*Nuôi chí diệt giặc là làm tròn đại hiếu*”.

VIDEO

- Thế kỷ 21, nên dạy con cách nào: **Nho giáo truyền thống hay tự do phương Tây?** | Nhà báo Phan Đăng



4. Quan điểm của Kitô giáo về hiểu :

4.1. Khái niệm về thần học.

Từ ngữ cũng như ý niệm “thần học” không phải là điều hoàn toàn riêng của thần học Kitô giáo. Thực ra, “thần học” đã xuất hiện trong tư tưởng Hy Lạp, lần đầu tiên với Plato. Trong ngôn ngữ Hy Lạp, thuật ngữ “thần học” được ghép từ hai thuật ngữ :

- **Theos** : có nghĩa là các vị Thần.
- **logos** : có nghĩa là lời nói hay là ý nghĩa.

Thuật ngữ này dùng để diễn tả việc tìm hiểu *thần minh* (神明– sự sáng suốt linh thiêng của vị thần) bằng lý trí. Còn trước đó, người ta thường hiểu thần học theo chiều hướng duy tự nhiên. Plato trong tác phẩm “**Cộng hòa**” và Aristotle trong tác phẩm “**Siêu hình**” đã gọi các nhà văn Homère và Orpheus là các nhà thần học, vì họ đã cho biết gia phả và phẩm chất của các vị thần.

Đến thời kỳ Kitô giáo, khoảng từ sau năm 325 CN, Thánh Augustine (St. Augustine 354-:-430) dựa vào triết học Plato đã lập ra trường phái thần học Augustine, và Thánh Thomas Aquinas (St. Thomas Aquinas 1225-:-1274) dựa vào triết học Aristotle đã lập ra trường phái thần học Thomas. Cả hai trường phái đều làm nòng cốt cho việc tìm hiểu, việc lý giải sự *mặc khải* (默啟; E: *revelation* - điều kín đáo được tiết lộ) của Thiên Chúa nơi Thánh kinh, nơi giáo lý, nơi lịch sử, nơi mục vụ và thường được gọi là **Thần học Kinh viện** (E: Scholastic Theology) với mục tiêu cho rằng cần kết hợp giữa triết học và thần học, trong đó “*Triết học phải là đầy tớ của Thần học*”.

Đến hậu bán thế kỷ 20, thần học theo chiều hướng mở rộng như là một khoa học về ơn cứu độ (E: salvation) và gọi là **Thần học Đa nguyên** (E: Theological Pluralism – Có thể hiểu đây là môn học tìm hiểu về Thiên Chúa ở nhiều góc nhìn). Theo đó, văn hóa của một dân tộc sẽ góp phần định hình thần học, như thần học Đông phương có tính huyền nghiệm nhiều hơn, trong khi thần học Tây phương có tính cách thực tiễn hơn, thần học Địa Trung Hải có tính suy tư nhiều, thần học Anglo-Saxon có tính khoa học. Hội Thánh Kitô giáo không chỉ cho phép mà còn khuyến khích sự đa dạng này, với điều kiện các nhà thần học Kitô giáo phải luôn luôn tôn trọng quy luật đức tin và luôn luôn vâng phục huấn quyền của hàng giáo phẩm dưới sự lãnh đạo của Giáo Hoàng.

Xem thêm:

- **THẦN HỌC TÍN LÝ CƠ BẢN**
- **Thần học** – Wikipedia tiếng Việt
- **Thần học là gì?** - Nghiên cứu Tôn giáo
- **Định nghĩa thần học là gì?** - Got Questions
- **Từ Điển Công Giáo Phổ Thông – J.A. Hardon – Bản dịch tiếng Việt 2008.**

VIDEO

- **Thần Học Vui**
- **Thần học là gì?**

- [THẦN HỌC TINH TUYẾN](#)

- [Lịch Sử Thần Học Chúa Ba Ngôi – LM Nguyễn Khắc Hy](#)

- [Học Thần học là để gặp gỡ Chúa - ĐGM Nguyễn Văn Khảm](#)

4.2. Hiểu theo học thuyết Thần học Kinh viện:



- **Cha mẹ** : Mọi người đều do cha mẹ sinh ra, nhưng kỳ thực theo Kitô giáo thì cha mẹ, ông bà... là những trung gian trong cơ cấu tạo dựng con người của Thiên Chúa, mà khởi thủy là Adam và Eva. Vì thế mà người theo đạo thường gọi Thiên Chúa là Tổ Phụ, là chính thực cha mẹ của mình đáng được tôn thờ, còn cha mẹ trung gian kia cũng chỉ là những tạo vật như chính mình mà thôi. Đây chính là lý do tại sao mà trước đây Kitô giáo đã không cho phép tít đồ thờ cúng cha mẹ, ông bà. Hiện nay tính chất căn gốc hướng Thần về đối tượng cha mẹ, về hiểu này vẫn là bất di bất dịch được xác định trên các giới thẩm quyền giáo lý như sau:

+ “*Nếu Thiên Chúa tạo dựng nên chúng ta thì chính Ngài là tổ, là tông. Và nếu là tổ tông của chúng ta thì tại sao chúng ta không tỏ lòng hiếu thảo với Ngài, theo lối suy tư, theo tập quán và hành vi của chúng ta?*”

Trần Văn Đoàn

Viện Triết Đạo – Washington D.C. và Corana CA

[Trích: [Nguyên Lý Sinh của Hiểu Đạo trong Đạo Thờ Kính Tổ Tiên](#)]

+ “Kitô giáo rất chú trọng về đạo hiếu và coi đạo hiếu như là nền tảng của mình, nên Kitô giáo rất phù hợp với tinh thần hiếu thảo của dân tộc Việt Nam. Vì Kitô giáo coi vũ trụ như một đại gia đình, trong đại gia đình đó Thiên Chúa là cha mẹ sinh ra tất cả, và tất cả mọi người đều là anh em. Như vậy Kitô giáo chính là một tôn giáo của đạo hiếu theo nghĩa chính xác nhất của nó, và đạo hiếu này nơi từng mỗi con người phải thể hiện qua 3 bổn phận rõ rệt theo thứ tự sau :

1. Thiên Chúa : Thượng Phụ là cha mẹ bậc cao (Cha trên Trời).
2. Giáo Hội : Trung Phụ là cha mẹ bậc vừa (đại diện Cha).
3. Gia đình : Hạ Phụ là cha mẹ bậc thấp (cha mẹ Đất).

Bổn phận đối với Cha trên Trời là căn bản, hai bổn phận sau xuất phát từ bổn phận căn bản trên. Vì thế giữa hai thứ hiếu : hiếu đối Cha trên Trời và hiếu đối với cha mẹ Đất thì hiếu trước nặng hơn hiếu sau và là nền tảng của hiếu sau. Người theo đạo phải tin tưởng rằng Cha trên Trời yêu thương chúng ta gấp trăm ngàn lần so với cha mẹ dưới đất yêu thương chúng ta.”

Theo Giáo Lý Dự Tông (niemhyong.net).

Những ý tưởng nêu trên có thể hoàn toàn phù hợp với cách suy diễn từ hai quyển kinh Cựu Ước và kinh Tân Ước sau:

- Kinh Cựu Ước, điều thứ 5 trong 10 điều răn:

“ Ngươi hãy hiếu kính cha mẹ ngươi để được sống lâu trên đất mà Thiên Chúa của ngươi sẽ ban cho ngươi.” (Xh 20 – 12)

- Kinh Tân Ước :

+ “ Bất cứ kẻ nào nguyện rửa cha mẹ thì phải bị xử tử. Nó đã nguyện rửa cha mẹ thì máu của nó phải đổ xuống đầu nó.” (Lv 20.9)

+ “ *Ngươi phải yêu mến Thiên Chúa của ngươi hết lòng, hết sức, hết linh hồn, hết trí khôn của ngươi. Đó là điều răn lớn nhất, điều răn đứng đầu.*” (Mt. 22.34)

- Trong sách Huấn Ca có câu : “*Ai thờ cha thì bù đắp lỗi lầm, ai kính mẹ thì tích trữ kho báu*”.

***Chú thích:** Theo tinh thần của Thần học Kinh viện thì cha mẹ = Cha trên Trời; đất = Thiên Đàng (Xin xem Phần I bên trên). Tuy nhiên ngày nay, với Đa nguyên Thần học, gần như “cha mẹ” ở các đoạn kinh Cựu Ước và kinh Tân Ước này được diễn giải theo cách hiểu là cha mẹ nơi trần thế.

Xem thêm:

- [Giáo lý Tam Phụ và Đạo Hiếu](#)
- [Đạo Hiếu Và Thần Học Tam Phụ - Simonhoadalat](#)

4.3 Hiếu theo học thuyết Thần học Đa nguyên:



<http://www.dunglac.org/index.php?m=home&v=detail&ia=19261>

Đa nguyên thần học mới hiện nay tạm tiếp nhận các hình thức văn hóa bản địa, theo đó hiếu của trần thế được cổ vũ hơn dưới nhiều hình thức:

- Cho phép lập bàn thờ tổ tiên – tức *cha mẹ Đất*. Thắp nhang trong các ngày lễ giỗ, cưới gả, tang chế. Đây là những điều mà trước đây bị cấm tuyệt đối, vì cho là mê tín, thiếu kính tuyệt đối vào Chúa.

- Chọn tháng 11 hàng năm cầu nguyện cho các tín đồ quá cố. Đây là phỏng theo lễ hội Mùa Vu Lan tháng 7 âm lịch của Phật giáo.

- Chọn ngày mùng 2 Tết là ngày cầu nguyện cho cha mẹ, ông bà. Đây là dựa vào truyền thống văn hóa thiêng liêng của dân tộc.

Theo “**Đạo Hiếu trong Kitô Giáo** - Dòng Tên Việt Nam, có đoạn viết: *“Chuyện xảy ra, khi chúng tôi đi thăm và chúc tuổi bà con nhân dịp đầu năm mới, chúng tôi thấy nhà nào cũng có bàn thờ ông bà tổ tiên phía dưới bàn thờ Thiên Chúa. Khi thấy trên bàn thờ ông bà tổ tiên có nhang nhỏ hơn nhang trên bàn thờ Thiên Chúa và hoa trái cũng không đẹp và lộng lẫy bằng trên bàn thờ Thiên Chúa, chúng tôi hỏi tại sao vậy? Họ trả lời rằng: «Nhờ Thiên Chúa mà chúng tôi có ông bà cha mẹ. Do đó, Thiên Chúa phải là phần nhất. Ngài là cội nguồn phát sinh mọi sự, từ Ngài mới có ông bà tổ tiên».”*

Xem thêm:

- [Đạo Hiếu trong Kitô Giáo](#) - Dòng Tên Việt Nam
- [Đạo hiếu theo giáo lý Công giáo](#) - Trung tâm Mục vụ Sài Gòn
- [Đạo Hiếu Theo Quan Niệm Công Giáo](#) | Giáo Phận Thanh Hóa
- [Người Công giáo có được phép chưng trái cây lên bàn thờ](#)
- [ĐẠO HIẾU - Dẫn Đàn Hồng Ân Sư Sống](#) - [ĐẠO HIẾU TRONG ĐẠO ÔNG BÀ và ĐẠO CÔNG GIÁO]



5. Quan điểm của Phật giáo về hiếu.

Hiếu (孝) hay Hiếu đạo (孝道) (P: Gehasita-dhamma; S: Putra-dharma; E: Filial piety, Filial duty – *đạo làm con, đạo hiếu // Filial piety – lòng hiếu thảo của con đối với cha mẹ*).



Đức Phật thuyết pháp lần cuối cho vua cha Siddhodana chứng đắc Thánh quả

5.1. Hiếu theo học thuyết Duyên khởi .

1) Cha mẹ với 10 công lao lớn (= 10 ân đức 恩德):

- Trong kinh *Đại Báo Phụ Mẫu Trọng Ân* và kinh *Bổn Sanh Tâm Địa Quán* có nói rằng cha mẹ là người, là những **duyên** tạo dựng nên con cái, là những chúng

sinh tái sinh theo nghiệp lực. Tuy nhiên, cha mẹ có 10 công lao lớn (10 ân đức) cả đời đối với con cái :

1. **Đại địa:** Chín tháng cưu mang khó nhọc.
2. **Năng sanh:** Sợ hãi, đau đớn khi sinh.
3. **Năng chánh:** Nuôi con cam đành cực khổ.
4. **Dưỡng dục:** Nuốt cay, mớm ngọt cho con.
5. **Trang nghiêm:** Chịu mọi ô uế, tô điểm sạch đẹp cho con.
6. **Trí giả:** Chịu khó tập tành giúp con phát triển trí tuệ.
7. **An ổn:** Che chở, hy sinh, lắm khi phải làm những điều bất thiện vì con.
8. **Giáo thọ:** Khéo léo dìu dắt, dạy dỗ con điều lành.
9. **Giáo giới :** Khuyến dạy con xa lánh điều ác.
10. **Dữ nghiệp :** Thương mến trọn đời, giao phó gia nghiệp cho con.

- Trong kinh Báo Ân, đức Phật lại kể đến mười công đức của mẹ đối với con:

1. **Hoài thai thủ hộ ân:** Đó là ân cưu mang thai khó nhọc.
2. **Lâm sản thụ khổ ân:** Đó là ân đau đớn khi sinh.
3. **Sanh tử vong ưu ân:** Đó là ân mừng con mà quên hết lo rầu.
4. **Yết khổ thổ cam ân:** Đó là ân nuốt đắng nhả ngọt.
5. **Hồi kiên tỵ thấp ân:** Đó là ân nhường khô nằm ướt.
6. **Bộ nhũ dưỡng dục ân:** Đó là ân bú mớm nuôi nấng.
7. **Tẩy trạc bất tịnh ân:** Đó là ân tắm rửa sạch sẽ.
8. **Viễn hành ức niệm ân:** Đó là ân xa cách thương nhớ.
9. **Thâm gia thể tuất ân:** Đó là ân vì con mà làm ác.
10. **Cứu cánh lân mẫn ân:** Đó là ân thương mến trọn đời.

Về phương diện tâm linh (= giá trị tinh thần cao nhất), đức Phật đã dạy nơi các kinh điển sau:

- Trong kinh Tiểu Bộ I có chép:

*Phụng dưỡng cha và mẹ
Là vận may tối thượng*

- Trong kinh Tục Tạng tập 35 có nói:

Cha mẹ là hai vị phật sống, đang sống trong nhà.

- Trong kinh Đại Tập có ghi:

Thờ trời đất, quỷ thần không bằng có hiếu với cha mẹ, vì cha mẹ là vị thần minh cao nhất trong các thần minh. Gặp thời không có Phật, khéo thờ cha mẹ là thờ Phật.

- Trong kinh Hạnh Phúc có chép:

Thờ cha mẹ như thờ Phật, cho nên kẻ nào làm khổ làm hại cha mẹ thì giống như làm hại Phật và được xem là một tội trọng (một trong ngũ nghịch tội). Và khi cha mẹ được xem là Phật trong nhà, thì sự hiếu kính đúng pháp của con cái đối với cha mẹ là một phúc lành tối thượng.

- Trong kinh Phạm Võng nói rằng:

Hiếu thuận đối với cha mẹ, đối với Tam Bảo, đó là sự hiếu thuận phù hợp Chánh pháp chí thượng, sự hiếu thuận ấy gọi là giới, cũng gọi là năng lực chế ngự, đình chỉ mọi sự tội lỗi”. Cho nên đạo Phật còn gọi là đạo Hiếu.



2) Bất hiếu :

- Trong kinh Nhẫn Nhục, Phật dạy rằng: “*Điều thiện tối cao là chí hiếu, điều ác cùng cực là bất hiếu*”

- Trong kinh Thiện Sanh - thuộc kinh Trường Bộ - đã chỉ ra 5 điều thường gặp được xem là bất hiếu như sau :

1. Nói năng hỗn hào với cha mẹ, với mọi người. (vì làm cha mẹ hổ thẹn).
2. Không nghe theo lời dạy lành của cha mẹ, thầy bạn và các bậc trưởng thượng.
3. Theo bạn xấu gây tội lỗi cho mọi người làm buồn khổ cha mẹ.
4. Không lo học tập, xao lãng nghề nghiệp làm cha mẹ lo lắng.
5. Không chăm sóc cho cha mẹ, coi thường cha mẹ, coi trọng vợ con.

- Trong những hành động ác sẽ chịu quả báo xấu ngay được gọi là cực trọng nghiệp (極重業; P: ānantarika kamma; S: ānantarya karma; E: gravest offense).

Có 5 trường hợp được ghi lại với những sự việc sau:

- 1- Giết cha.
- 2- Giết mẹ.
- 3- Giết Alahán.
- 4- Phá hòa hợp Tăng.
- 5- Làm thân Phật ra máu.

VIDEO

- [Tinh Người](#) - TT. Viên Trí
- [Bóng mây](#) - ĐĐ. Thiên Thuần
- [Bến Yêu Thương](#) - Đ.Đ Trí Chơn
- [Đạo làm con A](#) - TT. Thích Chân Quang
- [Đạo làm con B](#) - TT. Thích Chân Quang
- [Nắng Ấm Mùa Xuân](#) – SC. Hương Nhũ
- [Con Cái hỗn hào, bất hiếu với Cha Mẹ là Nghiệp gì?](#) - Thầy Thích Pháp Hòa



3) **Báo hiếu** (= có hiếu) :

Ở trong nhà là báo hiếu, ra ngoài xã hội là giúp nước, ngồi một mình thì hoàn chỉnh bản thân - Mâu Tử (tk.2) .



Đức Phật chỉ dạy ngài Mục Kiền Liên cứu mẹ của mình ra khỏi kiếp ngạ quỷ.

Hiếu vốn là một loại tình cảm – tình cảm của con cái đối với cha mẹ; do đó, sự thể hiện đúng đắn hiếu theo quan điểm Phật giáo chính là sự thực hành hiếu theo quan điểm Từ Bi-Trí Tuệ:

• **Từ bi:**

- **Từ** : Phát nguyện độ sinh đạt được hạnh phúc cao thượng và cảm thán trước hạnh phúc cao thượng của chúng sinh. Đây là cách nói gọn của Từ và Hỷ.

- **Bi** : Phát nguyện độ sinh vượt qua khổ đau thấp hèn và cảm thông trước khổ đau thấp hèn của chúng sinh. Đây là cách nói gọn của Bi và Xả.

• **Trí tuệ** : Sáng tạo hay dung nạp có chọn lọc các quan điểm, các ứng xử cho mọi hành động, sao cho hợp với nguyên tắc đạo đức: “ *Lợi mình và người, không được lợi mình mà hại người, không được lợi người mà hại mình, không được hại cả mình và người* ” (theo Trung bộ Kinh II, Kinh thứ 61 và 62 và Trung bộ Kinh III, kinh thứ 147).

Và nội dung cụ thể của Từ Bi-Trí Tuệ không đâu xa lạ, đó là hạnh Bồ thí – một đức hạnh quan trọng hàng đầu trong đạo Phật – gồm 2 yếu tố sau :

1. **Tài thí** (財施; P: Āmisadāna; S: Āmiṣadāna; E: Gift of material things): Đó là những gì đáp ứng cho đời sống vật chất, gồm có:

– *Ngoại tài thí* (外財施): Các vật thể đáp ứng ngũ quan (ngũ căn : sắc, thính,..., xúc).

– *Nội tài thí* (內財施): Các vật thể thuộc thân mạng (máu, nội tạng, các chi phần cơ thể...).

Và đức Phật đã có những chỉ dẫn về tài thí cho đúng pháp như sau :

- Trong kinh Tiểu Bộ:

Phụng dưỡng cha mẹ phải hợp pháp và đúng pháp.

- Trong kinh Trung Bộ:

Phụng dưỡng cha mẹ là điều nên làm, nhưng vì cha mẹ mà làm điều ác thì không thể chấp nhận được. Bởi làm như thế tự thân không thể nào tránh khỏi quả báo của hành vi bất thiện và còn đem lại sự nguy hại cho cha mẹ. Vì vậy, không thể lấy lý do nuôi dưỡng để tự cứu và bào chữa cho những hành vi bất chánh của mình.

Mặt khác, đức Phật cũng đã bày tỏ sự phiến diện của tài thí :

- Trong kinh Tăng Chi Bộ 2:

*Nếu một bên vai công mẹ, một bên vai công cha, nuôi dưỡng cha mẹ đủ đầy...
đến trăm tuổi cũng chưa làm đủ việc trả ơn mẹ cha.*

- Trong kinh Tương Ưng:

*Sữa mẹ mà mỗi người đã uống trong suốt quá trình luân hồi nhiều hơn nước
trong bốn biển.*

Vì thế, đức Phật đã chỉ dạy sự trọn vẹn về hiếu với yếu tố thứ hai là *pháp thí* như sau.

2. Pháp thí (法施; P: Dhamma-desanā; S: Dharma-deśanā; E: Offering the knowledge of the Dhamma): Đó là những gì chuyển hóa tinh thần (nội tâm), là chánh pháp qua thân giáo và khẩu giáo của người con hướng cha mẹ đến giác ngộ-giải thoát, tức thấy được lẽ thật (= giác ngộ) và từ đó đưa tới một nội tâm tự do thực sự là giải thoát. Chính sự giác ngộ-giải thoát sẽ giúp cho cha mẹ *vượt qua mọi nỗi lo sợ* (= vô úy 無畏; P;S: abhaya, vīra; E: brave), nhất là nỗi sợ hãi về già, về bệnh, về chết. Vì thế, vô úy thí (無畏施) có nghĩa là bố thí sự không sợ hãi, chính là Pháp thí vậy.

- Trong kinh Tăng Chi B.2, một số hướng dẫn về pháp thí được đức Phật chỉ dạy như sau :

- *Ai đối với cha mẹ không có lòng tin nơi chánh pháp. Hãy khuyến khích, hướng dẫn các vị ấy an trú vào chánh pháp.*

- *Ai đối với cha mẹ theo ác giới. Hãy khuyến khích, hướng dẫn các vị ấy an trú vào thiện giới*

- *Ai đối với cha mẹ gian tham. Hãy khuyến khích, hướng dẫn các vị ấy an trú vào niệm xả ly và hành bố thí.*

- Ai đối với cha mẹ theo tà trí. Hãy khuyến khích, hướng dẫn các vị ấy an trú vào chánh trí.

Cho đến như vậy là làm đủ và trả ơn đủ cho cha và mẹ.”

Lộ trình của hiếu theo Phật giáo có thể nói rằng đó là cấu trúc của nhận thức Từ Bi-Trí Tuệ qua hành động Bố thí. Nơi đây Bố thí cần được thấy rõ hơn như sau:

Bố thí (布施; P;S: Dana; E: Giving → Bồ 布: cho khắp; Thí 施: giúp, biếu, tặng): Đây là hành động hiến tặng hoặc *vật chất* hoặc *năng lực* hoặc *trí tuệ* hay đồng thời tổng hợp các yếu tố này cho một hay nhiều đối tượng khác. Bố thí được xem là đức hạnh quan trọng bậc nhất trong đạo Phật, tùy theo đối tượng được bố thí mà có các tên gọi phân biệt.

- + *Cúng dường* (供養): Bố Thí có đối tượng là người đáng tôn kính.
- + *Báo hiếu* (報孝): Bố Thí có đối tượng là cha mẹ.
- + *Báo ân* (報恩): Bố Thí có đối tượng là người giúp đỡ mình.
- + *Từ thiện* (慈善): Bố Thí có đối tượng là người được mình giúp đỡ.
- + *Phóng sanh* (放生): Bố Thí có đối tượng là loài vật được cứu mạng.

Ở mục 5.1 đã trình bày tác động từ con cái đến cha mẹ nếu được xem là **Nhân**, thì hiệu ứng của hành động này tác động lên chính con cái là **Quả**.

- Trong kinh Tập Bảo Tạng có chép:

Làm con đối với cha mẹ :

- Khi làm điều thiện, dù nhỏ đi nữa thì phước thật vô lượng.

- Khi làm điều ác, dù chỉ một chút thì tội cũng vô lượng.



4) Phước vô lượng (無量福):

Theo Phật giáo, phước là những khả năng, những động lực hữu hình hay vô hình giúp chúng ta vượt qua trở ngại, khó khăn về mặt vật chất hay tinh thần, đặc biệt là việc tu học. Do đó theo luật Nhân Quả, làm phước là điều cực kỳ quan trọng để tạo phước nơi từng con người, nhằm hướng con người tới một đời sống sáng sủa hơn hoặc một đời sống giải thoát. Phước nơi đây hoàn toàn trái với *phước ảo tưởng* do cầu nguyện, cầu chúc (như Phước-Lộc-Thọ, quỷ thần ...) hay do các thuật phong thủy, bùa ngãi... phiến diện.

Phước (福) là từ miền Nam đồng nghĩa với Phúc là từ miền Bắc, và ý nghĩa của **hạnh phúc** (幸福) chính là mọi việc làm (hành 行 = làm) trong đời sống của mình được suông sẻ, tốt đẹp. Hạnh phúc không thể hiện thực được với *phước ảo tưởng*.

- Bồ thí trong việc thể hiện hiếu - theo Phật giáo, sẽ đạt được hiệu quả cao (vô lượng) nếu thỏa các điều kiện sau :

+ Người bố thí : Là con cái – phải có tâm trong sạch, không hình thức hay tính toán vụ lợi (*nhân duyên* → như *hạt giống*).

+ Vật bố thí : Là tài thí, pháp thí – phải chân chánh dù ít hay nhỏ (*tăng thượng duyên thuận* → như *nước, phân, cần*).

+ Người nhận thí : Là cha mẹ – phải được kính trọng tối đa, không được xem là thương hại hay khinh miệt. Cha mẹ là đối tượng rất đặc biệt hơn các đối tượng khác là giúp con cái thực hành pháp bố thí một cách thường xuyên (*sở duyên duyên* và *đẳng vô gián duyên* → như *thừa ruộng*).



5) Pháp vô thượng (無上法):

1. Có thể nói rằng việc hành trì hiếu chân chánh theo Phật đạo sẽ giúp cho tình cảm cha mẹ-con cái được hoàn thiện và xã hội được ổn định phát triển bởi tính cụ thể, thiết thực và không thành kiến của đạo Phật.

2. Bản thân người hành trì hiếu sống an vui và được mọi người quý mến. Trên con đường tâm linh, hành giả xem như có đủ tư lương, và chỉ với Chánh niệm *tùy duyên thuận pháp* cùng *xả ly* được thực hiện, hành giả đã bắt đầu đặt chân một cách vững chắc nơi hạnh *Bố thí Ba-la-mật-đa* (布施波羅蜜多; P: Dāna-pāramī; S: Dāna-pāramitā; E: Perfect giving). Có thể nói rằng **lộ trình hiếu** là một phương tiện, mà nếu khéo sẽ là lộ trình tối thắng đưa tới Thánh quả.

Chú thích: Hạnh Ba-la-mật là hạnh giải thoát (vượt thoát), là hạnh chỉ thấy được nơi hành giả đã quán triệt *Vô ngã* và *Vô thường*, tức quán triệt *Duyên khởi*. Do đó, hạnh Hiếu là phương tiện, là lộ trình mà tốt cùng của nó là nhập vào dòng Thánh.

- Trong kinh Tương Ưng 1.8 có chép:

Giữa các loài hai chân, Chánh giác là tối thắng. Trong các loài con cái, hiếu thuận là tối thắng.

- Trong kinh Hạnh Phúc có nói:

Hiếu kính với cha mẹ không chỉ là một loại hạnh phúc, mà còn là một thứ hạnh phúc tốt lành nhất trong các hạnh phúc của con người.

- Trong kinh Đại Tập có ghi:

*Tâm hiếu là tâm Phật.
Hạnh hiếu là hạnh Phật.*

Xem thêm

- [Kinh Hiếu Tử](#)
- [Báo ân báo hiếu](#)
- [Tám 'công thức' về báo hiếu](#)
- [Chữ hiếu trong Kinh tạng Pali](#)
- [Tranh luận về hiếu giữa Phật giáo và Khổng giáo](#)
- [Đức Phật nói về hiếu dưỡng của con cái trong Kinh Tap A Hàm](#)
- [Lễ Vu Lan trong triết học PG và truyền thống đạo hiếu của người Việt Nam](#)
- [Cáo hóa thiếu nhi của Đức Phật qua bài kinh "Giáo giới La-hầu-la ở rừng Ambala"](#)

VIDEO

- [Chữ hiếu trong đạo Phật 01](#)
- [Chữ hiếu trong đạo Phật 02](#)
- [Chữ hiếu trong đạo Phật 03](#)
- [ĐẠO HIẾU - ĐĐ.Thích Trí Huệ](#)
- [ĐẠO HIẾU - HT Thích Giác Hạnh](#)
- [Đạo hiếu - TT. Thích Chân Quang](#)
- [Lời Phật Dạy Cách Báo Hiếu Cha Mẹ](#)
- [Chữ Hiếu Trong Phật Giáo – TT. Bửu Chánh](#)
- [Chữ hiếu trong kinh tạng Pali – TT. Bửu Chánh](#)
- [Chữ Hiếu Trong Đạo Phật - Thầy Thích Trí Quảng](#)
- [Làm tròn ĐẠO HIẾU SINH - Thầy Thích Pháp Hoà](#)
- [5 Cách Báo Hiếu cha mẹ tối thượng | Thầy Pháp Hòa](#)
- [Làm thế nào để báo hiếu mẹ cha - Thích Tâm Nguyên](#)
- [Con cái bất hiếu có phải do nghiệp ? - Thầy Thích Pháp Hoà](#)
- [Cách dạy Con Cái trở thành người có Hiếu - Thầy Thích Pháp Hòa](#)



5.2. Lễ Vu-lan và Lễ Xá tội.

1) Lễ Vu-lan báo hiếu.



[Vu-lan - Wikipedia](#)

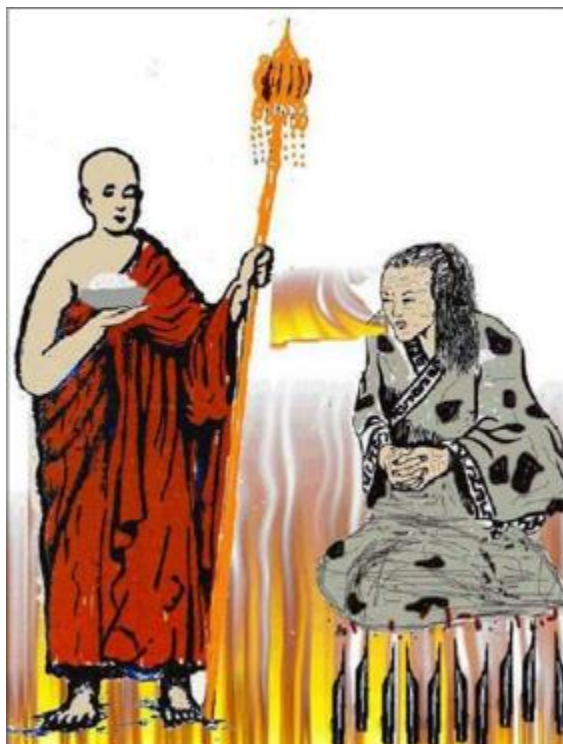




Quyển Kinh Vu Lan và Báo hiếu viết bằng thư pháp chữ Việt lớn nhất Việt Nam có chiều dài 2,3m, chiều rộng 1,4m, chiều cao 37cm, trọng lượng 500kg

Ngày nay, các Phật tử thường xem tháng Bảy là mùa báo hiếu, và tổ chức ngày Rằm tháng Bảy theo truyền thống Bắc tông là ngày chính của Lễ Vu-lan – tức ngày báo hiếu công ơn của cha mẹ. Trong cùng ngày đó, theo Luật Ma-ha-tăng-kỳ, chư Tăng Ni Bắc tông làm lễ Tụ tứ, kết thúc mùa an cư.

Lễ Vu-lan là dựa theo tích truyện trong kinh Vu-lan-bồn (S: *Ullambana Sutra*, thuộc Đại Chánh Tạng, tập 16), trong đó, đức Phật dạy Trưởng lão Mục-kiền-liên cúng dường thức ăn đến chư Tăng trong ngày Tụ tứ và hồi hướng phước báu đến mẹ là bà Thanh-đề để giúp bà thoát khỏi khổ cảnh của kiếp ngạ quỷ.



Trong kinh điển nguyên thủy, không thấy đề cập đến sự tích nêu trên. Tuy nhiên, trong quyển Ngạ quỷ sự, Phẩm *Ubbari*, Chuyện số 2, thuộc Tiểu Bộ Kinh, Tỳ

khru Thiện Minh dịch, có ghi lại một câu chuyện tương tự. Đó là chuyện nga quý mẹ của Ngài Xá-lợi-phất, tóm tắt như sau:

Một ngày nọ, các ngài Trưởng lão Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên, A-nậu-lâu-đà và Kê-tân-na ngụ tại một khu rừng hoang gần thành Vương Xá. Một nữ nga quý với thân hình gầy ốm, hình tướng gớm ghiếc, đến gặp các ngài và cho biết trong tiền kiếp, nga quý từng là mẹ của Ngài Xá-lợi-phất. Do lòng keo kiệt, bủn xỉn, bà đã đối xử tàn tệ với các vị tu sĩ, và lại sinh ác tâm chửi rủa mắng nhiếc các vị ấy, nên bà phải lãnh quả báo ác, sinh làm nga quý trong kiếp này. Bà xin Trưởng lão Xá-lợi-phất tổ chức bố thí cúng dường, rồi hồi hướng phước đến cho bà để được thoát khỏi cảnh nga quý khổ sở.



Sáng hôm sau, nhân khi đi khất thực trong thành Vương Xá, các ngài đến gặp vua Bình-sa, và Ngài Mục-kiền-liên thuật lại câu chuyện ấy cho vua nghe. Nhà vua hoan hỷ phát tâm trong sạch hứa sẽ giúp Ngài Xá-lợi-phất. Vua truyền lệnh cho các quan dựng bốn tịnh thất trong khu rừng ngoại thành, và sửa soạn vật thực, đồ ăn, thức uống và y phục. Sau đó, nhà vua chuyển toàn bộ những thứ ấy đến Ngài Xá-

lợi-phát. Nhân danh mẹ, Ngài Xá-lợi-phất bố thí cúng dường đến Đức Phật và Tăng đoàn, rồi hồi hướng công đức phước báu đến cho bà. Nhờ đó, bà được tái sinh vào cõi Trời Phạm Thiên.

Mặc dù vài chi tiết trong câu chuyện này không giống như chuyện ghi trong kinh Vu-lan-bồn, việc cúng dường đến chư Tăng, rồi hồi hướng phước báu đến cha mẹ đã qua đời, có một ý nghĩa khá rõ ràng, tương hợp trong cả hai truyền thống chính của Phật giáo.



[Bông hồng cài áo – Wikipedia tiếng Việt](#)

Dù là ngày lễ Vu-lan đặc trưng của người Á Đông, nhưng ở Việt Nam, có một phong tục rất cao thượng vào lễ Vu-lan mà không ở đâu có được. Người Việt quy ước, vào ngày Rằm tháng bảy, ai còn cha hoặc mẹ thì sẽ cài một bông hồng lên áo, ai đã mất mẹ và mẹ thì cài hoa hồng trắng. Người cài hoa sẽ thấy như một sự nhắc nhở, sẻ chia, không bao giờ quên công ơn cha mẹ. Ý tưởng này được TS. Nhất Hạnh đề xuất những năm 1960, thực sự trở thành một nét đẹp nhân văn cao cả, đầy ý nghĩa.



Bông Hồng Cài Áo, biểu tượng cho mùa Vu Lan báo hiếu của người theo đạo Phật

VIDEO

- [Bông Hồng Cài Áo](#)
- [Bông Hồng Cài Áo – Đông Đào](#)
- [Bông Hồng Cài Áo - Duy Khánh](#)
- [Bông hồng cài áo - Cẩm Vân - Hồng Nhung - Mỹ Tâm - Hiền Thục...](#)
- [Bông Hồng Cài Áo – Thích Thiên Thuận](#)



2) Lễ xá tội vong nhân.

Trong khi đó, *lễ Xá tội vong nhân* lại đề cao sự ban phước cho các cô hồn chưa được siêu thoát còn lang vãng trên trần gian.



Lễ vật cúng cô hồn

Theo tín ngưỡng dân gian, ngày 15/7 âm lịch là ngày "mở cửa địa ngục", các cô hồn được xá tội, thoát về dương thế, vảng vất khắp nhân gian. Vì vậy, mọi người đều cúng chúng sinh bằng cháo loãng, gạo, bỏng, muối... để siêu sinh cho những linh hồn không nơi nương tựa ấy.

Tích khác nói rằng, ngài A Nan Đà khi đang ngồi trong tịnh thất thì có một con quỷ miệng lửa (diêm khẩu) hiện lên báo, 3 ngày nữa ông sẽ chết và hóa thành quỷ đói. Cách duy nhất để sống đó là cúng cho bọn quỷ đói thức ăn để được tăng thọ. Ngài còn được Phật truyền cho bài chú "Cứu Bạt Diêm Khẩu Ngạ Quỷ Đà La Ni", đem tụng trong lễ cúng để được thêm phước.

Riêng ở Việt Nam, người dân thường tổ chức cả hai lễ ấy vào cùng ngày Rằm tháng 7. Chỉ có điều, người phía Bắc thì trọng ngày lễ *Xá tội vong nhân* hơn, còn miền Trung và miền Nam thì đề cao lễ *Vu Lan báo hiếu*.



Bài đọc thêm

1. Một số ý tưởng về hiếu :



- + Có cha có mẹ thì hơn
Không cha không mẹ như đàn đứt dây

Đàn đứt dây còn tay nỡ lại
Cha mẹ mất rồi con phải mồ côi.

- + Lên non mới biết non cao
Nuôi con mới biết công lao mẫu tử.
- + Còn cha gót đỏ như son
Đến khi cha mất gót con đen sì.

- + Cha sanh, mẹ dưỡng nên người
Đó là tỉ cặp như trời đất riêng.
- + Cha mẹ ngoảnh đi thì con dại
Cha mẹ ngoảnh lại thì con khôn.
- + Mẹ dạy thì con khéo
Cha dạy thì con khôn.
- + Mẹ đánh một trăm
Không bằng cha hăm một tiếng.

- + Xuân khởi đầu bốn mùa
Hiếu đứng đầu trăm nết.
- + Vợ hiền thì chồng ít tai họa
Con hiếu thảo thì cha mẹ an vui.
- + Ai về tôi gửi buồng cau
Buồng trước kính mẹ, buồng sau kính thầy.

Ai về tôi gửi đôi giày
Phòng khi mưa gió để thầy mẹ đi.

+ Ru hời, ru hởi, ru hơi
Công cha như núi ngất trời
Nghĩa mẹ như nước ở ngoài biển Đông
Núi cao, biển rộng mênh mông
Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi.

+ Nghĩa cha sanh cùng công mẹ dưỡng
Thì ngày đêm tư tưởng chó khuây
Hai công đức ấy nặng thay
Xem bằng bể rộng, xem bằng trời cao

+ Nếu mình hiếu thuận mẹ cha, chắc con cũng hiếu với ta khác gì;
Nếu mình ăn ở vô nghi, đừng mong con hiếu làm gì uổng công.

+ Cha mẹ nuôi con biển hồ lai láng, con nuôi cha mẹ tính tháng tính ngày.

+ Có con mà chẳng dạy răn, thà rằng nuôi lợn mà ăn lấy lòng.



- + Khi cha cho con, cha con cùng cười.
Khi con cho cha, cha con cùng khóc.

J. Balde

- + Mẹ yêu bắt một nhịp cầu
Đưa con vượt khỏi nỗi sầu thế gian.

V. D.

- + Không người cha nào ghen tị trước tài năng của con mình.

Goethe

- + Lòng mẹ là vực sâu, mà đáy của nó luôn là sự tha thứ.

H. Balzac

- + Người cha nghiêm khắc tất nặng lời khi khiển trách, nhưng vẫn là người cha tốt trong mọi hành động.

Menandre

- + Người mẹ đánh đòn sửa phạt con, nhưng chẳng mấy chốc đã bao con bằng những nụ hôn.

T. N. Armenia

+ Những điều bạn học được từ cha mình rất nhiều hơn so với những gì mà bạn đã học ở trường. **N.N. A**

+ Nơi ẩn náu yên ổn nhất là lòng mẹ. **Florian**

+ Thượng Đế không thể ở khắp mọi nơi, nên đã sinh ra người mẹ. **V.D.**

+ Mẹ ru tình ngập nắng vàng
Mẹ ru vượt cả ba ngàn đại thiên.

+ Cha mẹ ân thâm tạ đất trời
Thương con nuôi dạy chẳng đầy vơi
Mở vòng tay lớn vì con trẻ
Hướng dẫn con đi suốt cuộc đời.

+ Sắc hơn răng của rắn độc là đứa con vô ơn. **V.D.**

+ Sự vô ơn là điều đáng khinh nhất, và kiểu vô ơn phổ biến và lâu đời nhất là sự vô ơn của con cái đối với cha mẹ. **V.D.**

+ Con đóng khố, bố cỡi truồng. **T.N.**

+ Anh đối xử với cha mẹ anh như thế nào, thì con cái của anh sẽ đối xử với anh như thế ấy. **V.D.**

2. Giáo dục con trẻ phải bắt đầu từ chữ Hiếu.

Con em ở nhà thì hiếu thảo với cha mẹ, ra ngoài thì kính nhường bậc huynh trưởng, thận trọng lời nói mà giữ chữ Tín, yêu khắp mọi người mà gần gũi người nhân đức.



Có một cặp vợ chồng rất tự hào về con trai của họ, nói cậu bé chơi piano giỏi ra sao, ở trường đi thi đứng đầu danh sách thế nào... Một người lớn có lần hỏi cậu bé rằng: "Con yêu ba hay mẹ nhiều hơn?", thật không ngờ cậu đáp: "Con không yêu ai cả, con ghét cả hai!". Thì ra, cậu oán hận cha mẹ ép mình học quá nhiều thứ. Cha mẹ đầu tư thật nhiều vào "giáo dục", mong con thành phượng thành rồng, nhưng đã chệch đường, đã mất gốc rồi.

Chúng ta có thể dễ dàng bắt gặp những câu chuyện tương tự như thế xung quanh mình. Hiện nay, hầu như gia đình nào cũng đầu tư vào việc học của con cái, nhà nước cũng tuyên bố giáo dục là ưu tiên hàng đầu. Nhưng đáng buồn là, hai chữ "giáo dục" vẫn là từ khoá đầy nhức nhối trong lòng xã hội đã nhiều năm nay.

Trong khi nhà nước học hỏi kinh nghiệm quốc tế để cải cách ngành giáo dục, thì các gia đình cũng tham khảo cách nuôi dạy con của người Mỹ, Do Thái, Đức, Nhật... Đứng trước biển thông tin như vậy, thật khó để xác định được căn bản của vấn đề và lối đi đúng đắn cho mình.

Khi tôi còn nhỏ, mỗi khi có thắc mắc gì, tôi sẽ chạy về nhà hỏi ông bà bố mẹ, và thường nhận được câu trả lời thích đáng. Nếu tôi đem hỏi lũ bạn cùng trang lứa, chúng sẽ trả lời mỗi đứa một phách, khiến tôi càng thêm hoang mang. Giật mình, tôi nghĩ, vì

sao khi lớn lên rồi, trong vấn đề giáo dục con trẻ, tôi lại tìm kiếm xa xôi, mà không thỉnh giáo cha ông mình trong lịch sử?

“Lịch sử”, không phải chuyện gì cũng được ghi vào lịch sử của dân tộc. Chỉ những gì quan trọng bậc nhất, những điều tinh hoa nhất mới được chắt lọc chép ra. Rất nhiều vấp vấp, cay đắng, rất nhiều nước mắt đã rơi có thể chỉ để đúc rút được một câu dặn dò hậu thế.

“Giáo dục” nghĩa là gì?

Ngày xưa, cha ông ta dùng chữ Nho, mỗi một chữ đều mang nội hàm triết lý sâu xa. Chữ “Giáo” 教 bao gồm chữ Hiếu 孝 đặt bên cạnh bộ Phốc 攴 (tác động nhẹ), hàm ý rằng: bản chất của giáo dục là bắt đầu từ đạo Hiếu, sau đó tiếp tục tác động dẫn dắt trở thành người có đầy đủ phẩm chất tốt đẹp.

Vì thế, Khổng Tử từng nói:

Con em ở nhà thì hiếu thảo với cha mẹ, ra ngoài thì kính nhường bậc huynh trưởng, thận trọng lời nói mà giữ chữ Tín, yêu khắp mọi người mà gần gũi người nhân đức; làm được đến vậy rồi mà còn dư sức thì hãy học văn (tức là các môn văn hoá).

Như vậy, hiếu thuận là căn bản của đạo đức, cũng là mục tiêu đầu tiên của giáo dục. Làm thế nào để giáo dục lòng hiếu thảo cho trẻ nhỏ đây?

Ông Hứa Thận đời Đông Hán đã viết quyển sách “Thuyết văn giải tự”, đem nghĩa lý của mỗi một chữ trình bày khai mở rất là thấu triệt, và lại chỉ dùng một câu nói để khai thông. Ông giải nghĩa chữ “Giáo” là: “*Trên làm, dưới noi theo*” (Thượng sở thi, hạ sở hiệu dã). Thế thì dạy trẻ đạo Hiếu, cách tốt nhất chính là bản thân cha mẹ gương mẫu thực hành đạo Hiếu.

Vua Lê Thánh Tông làm gương hiếu thảo cho Hoàng thái tử

Trong lịch sử Việt Nam có nhiều tấm gương hiếu thảo cảm động lòng người, trong đó có vua Lê Thánh Tông. Sách “Đại Việt sử ký toàn thư” chép:

Trước đây, hồi tháng 2, Hoàng thái hậu đi lễ lăng trở về, không may bị bệnh nặng, đến giờ Hợi, ngày 26 tháng 2 nhuận, băng ở chính tấm điện Thừa Hoa, thọ 76 tuổi.

Khi Hoàng thái hậu chưa băng, mùa đông, vua cùng Hoàng thái tử ngày đêm chăm sóc, không lúc nào rời bên cạnh. Khi dâng thuốc hay đồ ăn, vua nhất định tự mình nếm trước; trong thì kêu với tổ tiên, ngoài thì dốc lòng cầu khẩn, không Thần nào là không khẩn. Đến khi hấp hối cũng tự kêu gào, Thái hậu còn nhếch mép một chút, muốn nói để từ giã. Mọi việc mặc áo, khâu liệm, bỏ gạo vào miệng người chết, vua đều tự làm lấy cả để tỏ lòng đau xót.

Vua Lê Thánh Tông đã thực hiện được điều giảng trong "Đệ tử quy", cuốn sách giáo dục trẻ em nổi tiếng thời xưa, đó là:

*"Cha mẹ bệnh, nếm thuốc trước.
Ngày đêm hầu, không rời giường".*

Ông đã lấy thân mình làm gương cho Hoàng thái tử, nên Thái tử sau này cũng vô cùng hiếu thảo với vua cha. Sách "Đại Việt sử ký toàn thư" có chép, khi vua Lê Thánh Tông băng hà, Hoàng thái tử dụ các triều thần rằng:

"Con sinh ra 3 năm mới khỏi cha mẹ bế ẵm trong lòng. Vì thế, ngày xưa để tang cha mẹ, có quy định là 3 năm. Trên từ Thiên tử, dưới đến thứ dân đều theo thể cả. Hán Văn Đế không theo phép cổ, có di mệnh để tang ngắn hạn, lấy ngày thay cho tháng. Từ đó về sau, người ta theo mà làm. Như vậy là vút bỏ điển lễ, xem nhẹ luân thường, rất không đáng theo. Các tiên thánh nước ta, tuy có theo lễ mà làm, nhưng các lễ tiết trong đó cũng chưa phục cổ hết. Nay Thánh thượng Hoàng đế lià bỏ trăm họ lên châu Thượng đế, ta rất đau đớn xót thương, báo đức không thể nào cho cùng. Các khanh nên nghị bàn tang chế ba năm để nguôi lòng ta nhớ tiếc".

Đại thần và các quan đều dập đầu thưa rằng: "Hiếu là gốc lớn của đạo trị thiên hạ. Nay điện hạ theo được đạo hiếu, tôn nổi luân thường, dẫu Đế Thuấn là bậc đại hiếu, Vũ Vương là bậc đại hiếu cũng không hơn được, bọn thần đâu dám không tuân lệnh thi hành".

Bấy giờ mới định tang 3 năm.

Quả là khiến lòng người cảm động! Hoàng thái tử đã làm được 4 câu tiếp theo trong "Đệ tử quy", đó là:

*"Tang ba năm, thường thương nhớ.
Cư xử đối, không rượu thịt.
Tang đủ lễ, cúng hết lòng.
Thờ người chết, như còn sống".*

Hiếu là gốc của đức, là ngọn nguồn của mọi điều tốt đẹp

Nhiều thập kỷ nay, cùng với sự phế bỏ Nho học, những lời dạy của cha ông xưa đã bị đứt đoạn vài thế hệ rồi. Hôm nay, có người chưa thể lý giải được tầm quan trọng của giáo dục lòng hiếu thảo, nhất là trong bối cảnh xã hội kim tiền, trọng bằng cấp, cạnh tranh như hiện nay.

Ngẫm nghĩ một chút, chúng ta sẽ thấy rằng một đứa trẻ từ nhỏ đã có lòng hiếu thảo thì tuyệt đối sẽ không làm ra những việc khiến cha mẹ phải đau lòng. Chúng có thể lười học ham chơi, giao du bạn xấu không? Không. Chúng có thể nói năng ngỗ nghịch không? Không. Chúng có thể trộm cắp, rượu chè, ma túy... không? Không. Tất cả những việc xấu chúng đều tránh xa như vậy, thì đức hạnh của chúng sẽ mỗi ngày một tăng tiến, những điều hay lẽ phải chúng đều có thể tiếp thu. Khi đó, chỉ cần cha mẹ và thầy cô chú tâm bồi dưỡng sở trường một chút, thì chúng sẽ thành tài. Bởi thế, người xưa có câu rằng: *"Trong trăm điều thiện thì hiếu đứng đầu"* (Bách thiện, hiếu vi tiên).

Chữ Hiếu 孝 biểu thị một người già ở trên, người trẻ ở dưới (thượng lão hạ tử), chính là phải biết kính trọng người lớn tuổi, bắt đầu từ ông bà cha mẹ trong gia đình. Tâm hiếu này mở rộng ra đến ông bà cha mẹ của người khác, đến tất cả các bậc trưởng bối trong thiên hạ, thì sẽ trở thành cái tâm bao la rộng lớn của bậc Thánh nhân. Ví như Thuấn hiếu kính cha và mẹ kể thường ghét bỏ, hãm hại mình, cảm động mọi người trong thiên hạ, cuối cùng được vua Nghiêu nhường ngôi cho.

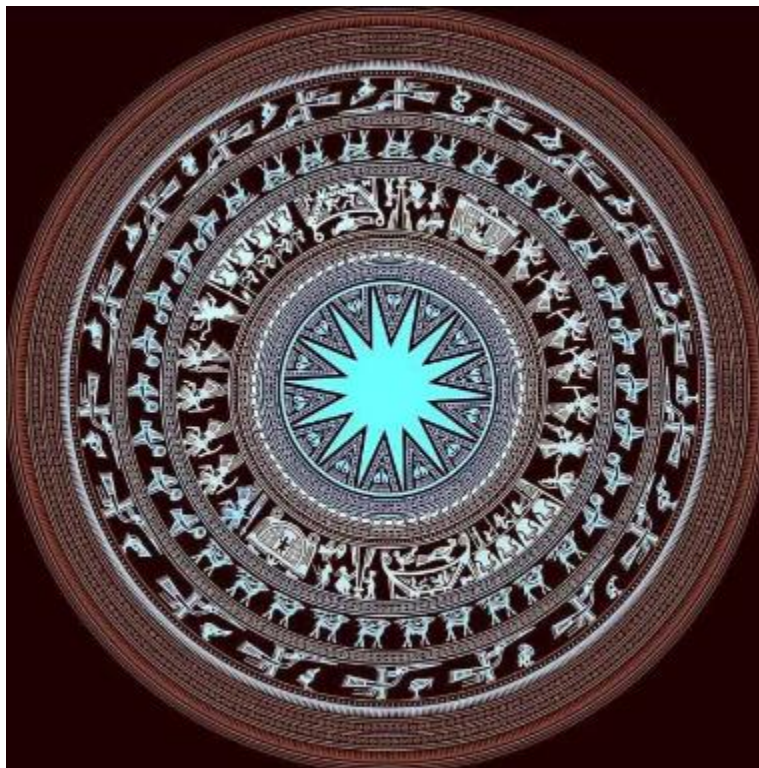
"Nhân chi sơ, tính bản thiện", cần có lòng tin ở con trẻ

Có người nói: Trẻ em bây giờ khó dạy. Thực ra, khó dạy hay không là do người lớn chúng ta, còn lũ trẻ khi mới sinh ra đều có cái tâm vốn thiện.

Vì sao vua Lê Thánh Tông làm được *"Cha mẹ bệnh, nếm thuốc trước; Ngày đêm hầu, không rời giường"*? Vì sao vua Lê Hiến Tông (tức thái tử của Thánh Tông) làm được *"Tang ba năm, thường thương nhớ", "Tang đủ lễ, cúng hết lòng"*? Có phải vì hai ông khi mới sinh ra đã hiểu thảo đặc biệt không? Không phải. Là vì hai ông được tiếp nhận giáo dục của Thánh hiền, trong đó có những điều được giảng trong "Đệ tử quy".

"Đệ tử quy" (Phép tắc người con) được mệnh danh là một trong ba kinh điển giáo dục con em tốt nhất trong lịch sử Á Đông (cùng với "Tam tự kinh" và "Thiên tự văn"). Vốn vẹn trong 1.080 từ, nội dung sách dễ hiểu, vần điệu lưu loát, dễ thuộc, "Đệ tử quy" giúp các em hình thành nhân cách trong sáng, thiện lương, bắt đầu từ chữ Hiếu. Tin rằng, nếu các em nhỏ bây giờ được học và thực hành "Đệ tử quy", thì hiếu hạnh của chúng sẽ càng ngày càng tiến bộ, gia đình và xã hội sẽ vì thế mà hài hoà hạnh phúc.

Thanh Ngọc



Hoan nghênh các bạn góp ý, trao đổi !